

Hiện tượng huyết quản huyết

when: rất sớm sau tổn thương

MM: mao mạch
 HQ: huyết quản
 BT: bào tương

what happened? **Dòng máu & Lòng mạch**

giãn mạch giãn TĐM → giãn lưới MM → + Vmáu → nóng, đỏ
 - Vmáu

+ tính thấm thành mạch (hệ vi HQ) → chất rỉ viêm (giàu protein) — rò rỉ → mô xung quanh

mất dịch → **cô đặc máu** { + tập trung hồng cầu trong HQ nhỏ → HQ nhỏ { giãn, ứ trệ
 + độ nhớt của máu

ứ trệ → **vách tụ bạch cầu** (BC) chạy ra chu vi độc nội mô HQ → bám vào nội mô HQ — chui qua → vào mô kẽ

+ Tính thấm thành mạch

tổn thương thành mạch { ? : tổn thương TB nội mô
 @ : TTM
 7 cơ chế

○ dịch rỉ viêm:
 • dịch của huyết tương
 • giàu protein

○ mô kẽ: mô gian bào

BT co → khe hở giữa các TB nội mô → **dịch rỉ viêm: lòng mạch --rò--> gian bào**

lòng mạch (mất dịch, protein) — - ALTT dạng keo + áp lực thủy tĩnh → **nước: lòng mạch --> gian bào** → phù mô kẽ
 mô kẽ — + ALTT dạng keo